

Bản án số: 239/2024/HS-ST

Ngày: 20 – 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Bình

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 283/2024/TLST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Dữ Q, sinh năm 1968, tại Thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Nhà không số thuộc tổ MN ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Dữ V (đã chết); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết); hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, có 01 người con sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2024 (có mặt).

Nhân thân: Ngày 18/01/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 297/QĐ – UBND.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, Nguyễn Dữ Q khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 05/3/2024, Q từ nhà đón xe ôm đến trước địa chỉ 65-67 Phạm Văn Bạch, Phường

15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua 01 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch. Sau đó, Q mang ma túy về nhà phân ra thành 07 gói nhỏ nhằm mục đích bán lại cho người khác với giá 200.000 đồng/gói để kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 08/3/2024, có một nam thanh niên không rõ lai lịch đến nhà gặp Q hỏi mua ma túy, Q bán cho người này 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, 06 gói ma túy còn lại Q cất giữ trong nhà. Vào khoảng 14 giờ ngày 08/03/2024, Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra cư trú tại nhà không số, tổ 15, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà có Nguyễn Dự Q. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trên kệ tủ kính có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và trên giường ngủ có 01 túi xách vải, bên trong túi xách có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được cất trong 01 hộp nhựa nhỏ, 04 gói nylon chứa tinh thể không màu được cất trong 01 bao tay vải. Tất cả 06 gói nylon chứa tinh thể không màu được Q khai nhận là ma túy đá do Q cất giữ nhằm mục đích bán lại cho người khác. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa Q về trụ sở Công an xã Vĩnh Lộc B, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Q còn khai nhận trước đó đã mua ma túy đá về bán được 02 lần, đã bán hết và thu lợi bất chính được số tiền 1.400.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 3364/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 06 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,1522 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 gói được niêm phong bên trong có 06 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định có tổng khối lượng 1,1522 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 1,0951g); 01 túi xách vải; 01 hộp nhựa; 01 bao tay vải; 02 gói nylon viên đỏ; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 10 gói nylon chưa qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Nguyễn Dự Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 271/CT-VKS-BC ngày 26/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Dự Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Dự Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dự Q từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Và xử lý vật chứng, phạt bổ sung bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Dự Q tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 19 – 31); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 08/3/2024, bị cáo Nguyễn Dự Q đã có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,1522 gam, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 3364/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) với mục đích để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày tại địa chỉ: Nhà không số, tổ 15, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Dự Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

Về nhân thân: Ngày 18/01/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 297/QĐ – UBND, Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án nghiêm khắc.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Bị cáo khai nhận đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người không rõ lai lịch, quá trình điều tra chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo ngoài ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo mua bán ma túy nhiều lần nên không có cơ sở xét xử bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết phạm tội 02 lần trở lên.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và mua ma túy của bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục xác minh truy xét khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 gói được niêm phong bên trong có 06 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định có tổng khối lượng 1,1522 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 1,0951g); 01 túi xách vải; 01 hộp nhựa; 01 bao tay vải; 02 gói nylon viên đỏ; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 10 gói nylon chưa qua sử dụng, xét các vật chứng trên là vật cất tàng trữ, không có giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong thời gian bị cáo mua bán trái phép chất ma túy bị cáo khai có thu nhập bất chính số tiền 1.400.000 đồng, tuy nhiên chỉ có chứng cứ duy nhất lời khai của bị cáo ngoài ra không còn chứng cứ nào khác để chứng minh vấn đề này nên miễn bị cáo nộp lại số tiền nêu trên mà Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 5 Điều 251, Điều 35, Điều 38, Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dự Q 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2024.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Dữ Q số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói được niêm phong bên trong có 06 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định có tổng khối lượng 1,1522 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 1,0951g); 01 túi xách vải; 01 hộp nhựa; 01 bao tay vải; 02 gói nylon viên đỏ; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 10 gói nylon chưa qua sử dụng.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận tang tài vật chứng được lập vào ngày 26 tháng 8 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –
CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

2AAKKBP*γβιχαφ+ Nguyễn Hoàng Sơn